

Số: 60/QĐ-TA

Giá Rai, ngày 12 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà **Giang Thị Cẩm Thúy**.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà **Hồng Thị Xuân**.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 53/QĐ-TA ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Võ Minh C; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1990;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Công giáo;

Trình độ văn hóa: 9/12

Nguyên quán: Giá Rai, Bạc Liêu;

Hộ khẩu thường trú: ấp K A, xã T, thị xã G, tỉnh B;

Nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định;

Nghề nghiệp: mua bán;

Tiền án: không;

Tiền sự: không.

Con ông: Võ Minh L (chết), con bà: Hà Thị K

Võ Minh C vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Phạm Công Lập** – Nhân viên phòng Lao động – thương binh xã hội thị xã G. Theo văn bản ủy quyền số 59/GUQ-LĐTBXH ngày 02/7/2018.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G:* Bà **Phan Ngọc Tú** – Kiểm sát viên.

3. *Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:* Không có.

4. *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị:* Không có.

5. *Những người khác:* Bà Hà Thị K, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp K A, xã T, thị xã G, tỉnh B.

NHẬN THẤY:

Ngày 10/5/2018 Công an phường H, thị xã G, tỉnh B tiến hành mời đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy về Công an phường H thị xã G để làm việc. Tại Biên bản làm việc, biên bản mời người có nghi vấn và tờ tự nhận của đối tượng khai nhận tên Võ Minh C sinh năm 1990, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp K A, xã T, thị xã G, tỉnh B nhưng hiện tại không có nơi cư trú ổn định đã thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 10/5/2018. Loại ma túy mà Võ Minh C sử dụng là ma túy đá. Công an phường H đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Võ Minh C về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” và đưa Võ Minh C đến Bệnh viện đa khoa thị xã G để xét nghiệm ma túy và có kết quả dương tính Methamphetamine.

Công an phường H đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Minh C và chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp thị xã G xem xét theo quy định. Phòng Tư pháp thị xã G sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đã chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động – thương binh và xã hội thị xã G. Phòng Lao động – thương binh và xã hội thị xã G sau khi xem xét hồ sơ đã ban hành văn bản số 90/LĐTBXH ngày 02/7/2018 đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Minh C gửi Tòa án nhân dân thị xã G kèm hồ sơ vụ việc.

Tại phiên họp, ông Phạm Công Lập đại diện Phòng Lao động – thương binh và xã hội thị xã G trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã G ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Minh C tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - thương binh và xã hội tỉnh Bạc Liêu thời hạn 12 đến 18 tháng.

Bà Hà Thị K – mẹ của Võ Minh C có ý kiến: Bà thống nhất với đề nghị của Phòng Lao động thương binh và xã hội thị xã G, bà không có ý kiến nào khác về việc đưa con bà tên Võ Minh C đi cai nghiện vì C có nghiện ma túy nhưng bà yêu cầu xem xét cho con bà đi cai nghiện với thời gian 12 tháng vì thời gian gần đây C đã ý thức được việc đi cai nghiện.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G về tố tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã G đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Minh C.

XÉT THẤY:

Ngày 10/5/2018 Công an phường H, thị xã G, tỉnh B tiến hành mời đối tượng Võ Minh C để làm việc vì đối tượng Võ Minh C có nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Biên bản ghi lời khai, biên bản làm việc và tờ tự nhận ngày 10/5/2018 của Võ Minh C thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy vào cùng ngày 10/5/2018, loại ma túy mà C sử dụng là ma túy đá.

Căn cứ kết quả xác minh tình trạng cư trú của công an phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu thể hiện Võ Minh C đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp K A, xã T, thị xã G, tỉnh B nhưng C không sinh sống tại địa phương, bản thân C và đại diện gia đình cũng xác định C không sinh sống tại nơi đăng ký thường trú mà sống lang thang, không nơi cư trú ổn định.

Do hiện nay Võ Minh C không có nơi cư trú ổn định theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 43/2014/TT – BCA, ngày 08/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành Nghị định số 02/2014/NĐ – CP ngày 10/01/2014 quy định chế độ áp dụng, thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc xác định đối tượng Võ Minh C không có nơi cư trú ổn định thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Ngày 18/5/2018 Công an phường H, thị xã G ban hành văn bản số 17/TB-CAPHP về việc đề nghị Phòng Tư pháp thị xã G kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để lập hồ sơ đối với Võ Minh C. Công an phường H, thị xã G chuyển toàn bộ hồ sơ trên cho Phòng Tư pháp thị xã G.

Ngày 29/6/2018, Phòng Tư pháp thị xã G ban hành thông báo số 61/TB-PTP về việc “Kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để lập hồ sơ đối với Võ Minh C”.

Ngày 02/7/2018, Phòng Lao động – thương binh và xã hội thị xã G ban hành văn bản số 90/LĐTBXH về việc “áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” gửi Tòa án nhân dân thị xã G kèm hồ sơ vụ việc.

Xét thấy trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Minh C là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, các Điều 8, 11 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và khoản 2, 3, 4 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ – CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ - CP đã đảm bảo về thời hiệu áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân thị xã G chấp nhận.

Đối tượng Võ Minh C là người không có nơi cư trú ổn định bị phòng Lao động – thương binh và xã hội thị xã G đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã G theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho Võ Minh C để đối tượng Võ Minh C có điều kiện tái hòa nhập với xã hội thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Minh C theo đề nghị của Phòng Lao động – thương binh và xã hội thị xã G là cần thiết. Xét về nhân thân thì C có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự theo Thông báo số 3311/PV27 ngày 20/6/2018 của Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Bạc Liêu, Võ Minh C vắng mặt không lý do tại phiên họp nên không trình bày ý kiến nhưng mẹ ruột của

C là bà Hà Thị K đã có mặt và đề nghị xem xét thời gian cai nghiện thấp nhất cho Võ Minh C. Từ những nhận định trên, Tòa án nhân dân thị xã G căn cứ Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của phòng Lao động – thương binh và xã hội thị xã G với thời hạn cai nghiện của Võ Minh C là 12 tháng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động – thương binh và xã hội tỉnh Bạc Liêu đối với Võ Minh C, sinh năm 1990.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày Võ Minh C bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ông Võ Minh C có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động – thương binh và xã hội thị xã G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã G phối hợp với Công an thị xã G thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã G;
- Công an thị xã G;
- Phòng LĐ-TB & XH thị xã G;
- UBND phường H, tx Giá Rai;
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Giang Thị Cẩm Thúy